



Số: 123/2014/DFK-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014
của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Thủy Sản

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THỦY SẢN

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Thủy Sản ("Công ty") gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014, được lập ngày 30 tháng 3 năm 2015, từ trang 04 đến trang 30 kèm theo.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam. Trách nhiệm này bao gồm: thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; chọn lựa và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và thực hiện các ước tính kế toán hợp lý đối với từng trường hợp.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.



Nguyễn Lương Nhân
Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0182-2013-042-1

Thay mặt và đại diện cho:

Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
Tp. HCM, ngày 30 tháng 3 năm 2015

Lê Đình Huyền
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 1756-2013-042-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THỦY SẢN

Lô số A77/I, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, Tp. HCM

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014

MẪU B 03-DN

Đơn vị: VNĐ

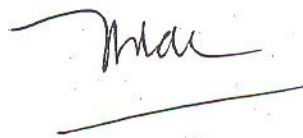
| CHỈ TIÊU | Mã số | Năm 2014 | Năm 2013 |
|--|-----------|-------------------------|-------------------------|
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 1 | 5,399,529,827 | 1,712,566,952 |
| <i>Điều chỉnh cho các khoản</i> | | | |
| Khấu hao tài sản cố định | 2 | 8,113,487,573 | 7,211,520,984 |
| Các khoản dự phòng | 3 | 2,155,640,420 | 2,826,600,487 |
| (Lãi)/lỗ do từ hoạt động đầu tư | 5 | (400,618,839) | (120,635,038) |
| Chi phí lãi vay | 6 | 7,937,233,447 | 11,625,167,418 |
| 2. Lợi nhuận thay đổi vốn lưu động | 8 | 23,205,272,428 | 23,255,220,803 |
| (Tăng)/giảm các khoản phải thu | 9 | 8,365,265,947 | (10,384,014,241) |
| (Tăng)/giảm hàng tồn kho | 10 | (15,264,929,653) | 23,482,342,061 |
| Tăng/(giảm) các khoản phải trả | 11 | (2,728,386,241) | (1,911,156,636) |
| (Tăng)/giảm chi phí trả trước | 12 | 1,363,362,904 | 2,036,844,519 |
| Tiền lãi vay đã trả | 13 | (6,520,483,447) | (13,045,774,084) |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 14 | (551,830,508) | (1,130,871,759) |
| Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 15 | - | 1,596,462,000 |
| Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh | 16 | (542,683,371) | - |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | 7,325,588,059 | 23,899,052,663 |
| II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | |
| Tiền thu từ thanh lý TSCĐ và tài sản dài hạn khác | 22 | 1,559,874,056 | - |
| Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | 185,850,000 | 120,635,038 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | 1,745,724,056 | 120,635,038 |
| III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | |
| Tiền vay và nợ ngắn hạn, dài hạn nhận được | 33 | 366,949,747,135 | 384,912,867,145 |
| Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | (377,104,195,165) | (408,086,532,746) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | (10,154,448,030) | (23,173,665,601) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm | 50 | (1,083,135,915) | 846,022,100 |
| Tiền và tương đương tiền đầu năm | 60 | 1,419,326,762 | 573,304,662 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái | 61 | - | - |
| Tiền và tương đương tiền cuối năm | 70 | 336,190,847 | 1,419,326,762 |



LẠI TUYẾT THANH

Người lập

Ngày 30 tháng 3 năm 2015



LẠI TUYẾT THANH

Kế toán trưởng

**TRỊNH BÁ HOÀNG**

Tổng Giám đốc